

Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 26 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Lê Trọng N**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng G**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị Hồng G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Trọng N và chị Nguyễn Thị Hồng G thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh N và chị G thoả thuận giao con chung tên Lê Nguyễn Ngọc , sinh ngày 21/12/2014 cho chị G tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), thực hiện từ ngày 26/3/2021 đến khi con chung tròn 18 tuổi lao động được. Anh N có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị G có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng, nếu như anh N chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 428 Bộ luật dân sự.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Án phí: Anh Lê Trọng N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004715 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, nên xem như anh N đã nộp xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Mỹ Hội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe